

Mặc Áo Diêm Vương

GẠCH BẾ

Năm lúc vợ con tôi đi thăm người chị ở tiểu bang xa, tôi xin phép sở nghỉ phép một tuần năm nhà đọc sách, an dưỡng tâm thần trong sự thanh vắng. Chỉ một mình tôi ở nhà, tự nấu ăn, tự lo liệu lấy. Một buổi chiều, có lẽ vì đọc sách nhiều, tôi cảm thấy hơi nhức đầu, tôi mở tủ thuốc lấy một viên thuốc uống. Nhưng vừa uống xong chừng mười phút, thì tôi nổi cơn nóng lạnh. Toàn thân lạnh ngắt, da bụng run bần bật như máy rung với tần số thấp. Ốn lạnh, đau óc như có nước đá tẩm đông cứng. Tôi trùm mền điện, lên đến số cao nhất, nhưng cũng không làm sao dịu được cơn buốt giá. Tôi cố gắng cầm cự với cơn lạnh. Khi đã quá mệt trong cuộc chiến đấu chống lại cơn lạnh lẽo, thì tôi thiếp đi trong một giấc ngủ nặng nề. Khi trời đã về khuya, tôi tỉnh dậy loạng quạng vịn giường lần vào phòng tắm để đi tiểu. Vừa xả xong thứ nước dư thừa trong thân thể, thì tôi không còn biết gì nữa, mất thăng bằng, lăn ra bất tỉnh. Trong một thoáng rất mau, tôi không còn thấy đau đớn khó chịu gì nữa. Như trong mộng, nhưng rõ ràng hơn, tôi thấy lại tất cả quá khứ của đời tôi, như một cuốn phim, chiếu lại từ đầu đến cuối. Từ lúc mới lọt lòng khóc oe oe, nằm trên tay mẹ, bú morm, rồi lớn lên, thời tiểu học, trung học, đại học, thời bước chân vào đời, khi mới biết yêu đương, những kỷ niệm vui buồn, đau khổ, sung sướng, những việc làm xấu tốt trong đời, những ngày bôn ba chạy tìm đường trốn ra quốc ngoại, những ngày lênh đênh gần chết khát trên biển cả, những ngày đầu lang thang giữa đất lạ quê người, đây đủ không thiếu một giai đoạn nào. Cho đến những hình ảnh cuối cùng, khi uống thuốc, bị lạnh hành, vào cầu tiêu và té nằm bên bể tắm, đầu kề trên tấm thảm chà chân. Tôi thấy rõ ràng tấm thân của tôi đó, nhưng hình như linh hồn và thể xác không còn dính liền chặt chẽ nữa. Rồi bỗng có tiếng động nhẹ ở cánh cửa thông gió của nhà cầu, tôi thấy hai người chui qua cửa, mang toàn đồ đen, trên đầu có sừng cong như trâu, mặt mày dữ dằn, khó coi, thở ra khói mỏng màu trắng, tay cầm đinh ba làm vũ khí. Hai người

nắm hai tay tôi, kéo bừa băng qua khung cửa sổ, như bay là là trên mặt đất. Vừa ra khỏi cửa, thì có tiếng nhạc thoảng êm đềm, có mùi thơm đâu đó vọng lại. Rồi bỗng có hai người mang áo trắng, vai có cánh như chim, từ trời hạ xuống. Hai người mặc áo trắng này, mặt mày đều đặn, hiền hậu, ánh mắt cũng dịu dàng, một người nắm lấy một tay tôi kéo đi. Tôi bị giằng co giữa hai phe áo đen và áo trắng, kéo qua kéo lại không bén nào chịu thua, như họ đang tranh dành tôi. Bàn tay của hai gã áo đen nắm tôi đau đớn, như muốn bóp tan nát thịt xương, nhưng hai người áo trắng thì tay mát mẻ, êm ái, dịu dàng, nhưng không phải vì vậy mà yếu thế trong cuộc giằng co. Tôi nghiệm ra, nếu sự việc này kéo dài, thì chẳng có bên nào thắng bại, chỉ làm cho tôi càng khó chịu thêm, đau đớn thêm mà thôi. Tôi hỏi nho nhỏ, các ông là ai, tại sao lôi kéo tôi làm chi vậy, sao không dùng lời hòn lẽ thiệt mà nói chuyện, việc chi phải dùng sức mạnh, tranh chấp nhau, chỉ có khổ cho tôi. Hai người áo đen cho biết, họ là quỉ ở địa ngục, được lệnh bắt tôi về cho Diêm Vương phán xét, đèn tội lỗi đã phạm khi đang sống ở trần gian. Hai người áo trắng bảo rằng, họ là thiên thần, xuống dẫn lối cho tôi về thiên đường hưởng đời cực lạc. Tôi thầm nghĩ rằng, đáng tôi cao vô cùng sáng suốt, soi đến mọi vật mọi loài, chắc có sự làm lắn nào đây trong việc thi hành mệnh lệnh. Bởi vậy cho nên có cuộc giằng co giữa quỷ sứ và thiên thần để dành lấy linh hồn tôi. Tôi tự xét mình, khi sống ở trần gian cũng đã phạm nhiều tội, thì có lẽ hai ông thiên thần trong trắng quá, nhìn làm tôi với người khác chẳng. Tôi cũng ham được về thiên đường, ở đó đời đời vui thú, tôi cũng sợ về địa ngục, bị xét xử và hành tội đau đớn. Tôi nhẹ nhàng trình bày với các vị thiên thần rằng, có tội hay không, thì không thể lọt qua lưỡi trời, và sự phán xét của đấng tối cao, vô cùng phân minh. Bây giờ giằng co mãi cũng chẳng đi đến đâu, thôi thì hãy để các ông quỷ sứ này đưa tôi về địa ngục trước, nếu tôi được xét là vô tội thì xin hai vị về dẫn đường sau cũng không muộn. Nếu được đưa về trời trước, mà sau khi xét xử lại, thấy có sự lầm lẫn, đuổi tôi xuống địa ngục thì ê mặt xấu hổ, và khi đó đã lỡ biết thiên đường rồi, chỉ thêm khổ tâm mà thôi. Hai vị thiên thần áo trắng thoảng hiện nét buồn trên ánh mắt, thở dài, bảo rằng, thôi cũng được, ta chỉ sợ sau này người ân hận không kịp đó thôi. Thiên thần buông tôi ra, và như một vệt khói, bay khuất vào chân trời. Tôi đi theo cuộc dẫn độ của quỷ sứ, gió lạnh về đêm xuyên qua thân thể tôi như dao cắt. Đi qua một vùng tối đen mù mịt không thấy cảnh vật, rồi ánh sáng tỏ dần, một con sông có chó ngao đang cắn giằng xác người, miệng đàn chó đỏ ròng ròng máu me, những người bị hành hình kêu khóc vang dội,

làm tôi lạnh ón óc. Họ đẩy tôi đi qua cây cầu bắc bằng một thanh gỗ tròn nhỏ, lắc lư, thanh gỗ tròn như bôis mõi. Tôi chao mình, nhiều lần cố giữ cho khỏi ngã xuống sông, mà bên dưới chó ngao đang cắn xé người có tội. Tôi quay lại hỏi hai ông quý sứ rằng, làm khó nhau mà chi? Nếu có tội thì sau khi xét xử, đem ra hành hình, việc chi bắt tôi đi trên cây cầu khó khăn này. Hai ông quý im lặng không nói. Tôi lại hỏi, ở dưới này chắc cũng không thiếu chi kỹ sư công chánh, sao không kêu họ làm lại cây cầu khác, tiện nghi hơn, đi lại dễ dàng hơn. Những người bị dẫn độ như tôi, đang đi đông lầm, và nhìn tôi bằng con mắt ngạc nhiên, như ngầm bảo tôi sắp bị hành hình mà còn hỏi lôi thôi. Đi qua một đoạn khác, thấy một cánh đồng rộng lớn, chông mọc tua tủa đến nửa ống chân, hàng trăm ngàn người đang nhảy bàn chông. Cứ co chân này lên, thì đạp chân kia xuống, đau quá chịu không nổi, phải vội co lên lại, và chân kia đạp xuống, cứ thế co lên đạp xuống, máu me ròng ròng. Dưới mặt bàn chông là thép nóng lửa đỏ, khói da thịt cháy kêu xèo xèo. Khiếp quá, tôi muốn nhắm mắt lại không dám nhìn, nhưng một hình ảnh làm tôi chú ý, một ông già đội nón cối, râu ba chòm, trên túi áo có đeo ngôi sao vàng, đang nhảy bàn chông, nhảy mau hơn ai hết, và bên cạnh ông, cũng những người ăn mặc tương tự, đang cãi nhau, chửi nhau ầm ĩ bằng những lời thô tục bẩn thỉu nhất. Thỉnh thoảng tai đâu trâu mặt ngựa đứng bên ngoài, cầm roi gai quất túi bụi vào đầu, mắt cá bọn, máu me đầm đì.

Ông già râu ba chòm rất quen, tôi sực nhớ hình ảnh ông treo cùng khắp xóm làng, những nơi công cộng. Tuy trong lòng chán ghét và ghê tởm ông lão, nhưng tôi cũng thấy bất nhẫn. Đám người đội nón cối cùng chịu cực hình quanh ông già đều quen mặt cả. Tôi cúi đầu đi, thấy vạc dầu sôi sùng sục, vạc dầu to lớn bằng cả năm bảy cái sân vận động cộng lai. Dầu đen sôi sùng sục, bên trong hàng ngàn người la hét kêu gào vì nóng bỏng. Da thịt bỗng lột, có đoạn trơ xương. Những người này mặt mày lem luốc, lồi mắt, miệng vỡ, tôi không nhìn ra có ai quen không. Quý đầu trâu mặt ngựa cho tôi biết sau thời gian nhảy bàn chông, sẽ được đưa qua tắm vạc dầu, và sẽ đưa đi nơi khác chịu cực hình, tùy theo tội nặng nhẹ. Đến một đoạn khác, tôi thấy một ông mày rậm râu thép, tóc chải ngược vuốt ra đằng sau, đang bị trói ké theo một thế quỳ mặt ngửa lên trời. Hai con quý đang múc từng gầu nước thêp chảy hồng đồ vào miệng ông, khói lên nghi ngút. Nước kim loại chảy ra từ hậu môn tội nhân thành từng vũng lớn, được thu lại đổ vào nồi nấu sôi. Tôi nhớ ra ông này có hình tượng nhiều nhất ở nước Nga. Đã một thời làm diều đứng hàng triệu người. Đã dày

hang triệu dân Nga đi Tây Bá Lợi Á, đã thủ tiêu nhiều chục triệu người mà ông nghi ngờ. Dù chẳng cảm tình chi với ông già tàn bạo kia, nhưng tôi cũng cảm thấy đau đớn trong lòng. Qua một nơi khác, tôi thấy một ông Á Đông, mắt sụp, mập mạp, đang nằm trên một cái thớt gỗ lớn, tôi nhận ra ông Mao ngay. Ông này đã viết cuốn Hồng Thư hay gì đó, và đã cai trị cả tỷ người. Một bầy quý cầm đại dao quanh cái thớt, hô một tiếng lớn, chúng nó đồng loạt nhảy vào băm vằm tội nhân nát nhừ, đến khi thịt xương nhỏ nát như chả, thành một đống nhu đất sét. Tôi nghĩ ông này may mắn, vầm nát một lần rồi thôi, không phải chịu cực hình lập lại như mấy ông kia. Nhưng không, con quý đầu đàn đưa hai tay lên cao niêm thần chú, thân hình tội nhân từ từ hồi phục lại vóc dáng cũ. Chờ đến lúc tội nhân mở mắt nhìn đám quý với tất cả sợ hãi, thì tiếng thét lớn, lũ quý lại nhảy vào băm vầm. Tôi không hiểu lũ quý này thích thú gì với trò chơi dã man như thế. Tên quý áp giải tôi nói rằng, ông cụ Mao kia phải chịu tội băm thây hàng triệu lần. Ở thế gian ông giết bao nhiêu người thì ở đây ông chịu bấy nhiêu lần băm thây. Bên góc phải, một ông tóc vàng mắt xanh, râu cứt mũi, bị lũ quý cầm kềm rút từng miếng da, từng miếng thịt, cho đến khi chỉ còn bộ xương. Quý lấy kẽm kẹp xương vỡ rôm-rốp, cả cái đầu cũng vỡ, tan nát vì bị búa tạ nện. Sau đó, được hóa phép lại toàn thây, rồi kẽm kẹp lóc da tiếp. Quý địa ngục cho biết, ông này gây nên thế giới đại chiến lần thứ hai, đã 55 năm qua, mới chịu có ba cực hình. Còn chịu cả ngàn cực hình khác nữa. Quý dẫn tôi tiếp tục đi. Tôi thấy những cực hình khủng khiếp, những lò lửa nóng đỏ hừng hực (có lẽ là hỏa ngục, hàng đoàn người lăn lộn trong đó). Tôi nhận diện được một số người, gồm cả những danh tướng thế giới, những người mà ở trần gian gọi là vĩ nhân, những tỷ phú, thương gia, luật sư, đủ cả các thành phần của xã hội. Tôi hỏi quý dẫn độ rằng tại sao những vị danh tướng cũng bị hành tội nơi đây? Quý nó bảo làm tướng là giết người nhiều hơn ai cả. Giết người ở thế gian mà còn được ca ngợi, giết đổi phuong, giết quân của chính họ. Đi tối nữa, tôi thấy cả Nã Phá Luân, Alexander, Thành Cát Tư Hãn. Tôi ngạc nhiên, quý sứ cho tôi biết có những kẻ phải đời đời chịu tội. Năm ba ngàn năm chịu cực hình đâu đã thấm gì. Bây giờ thì tôi bắt đầu thực sự run sợ, và ân hận đã nói với thiên thần là để tôi theo quý sứ về địa ngục trước. Thôi thì lỡ rồi! Tôi tự trách tôi ngu dại, quý sứ dẫn tôi đi qua hàng ngàn nơi, có hàng ngàn thứ cực hình dã man mà đầu óc tôi có tài ba đến đâu cũng không tưởng tượng được.

Khi quý sứ dẫn tôi đến Diêm Vương, thì tội nhân xếp đến 10 hàng, mỗi hàng dài cả cây số. Chờ phân xử.

Việc xét xử hình như mau lăm, mỗi người chỉ vài giây đồng hồ là xong bản án.

Tôi thấy Diêm Vương râu dài, ngồi mệt mỏi trên ngai vàng, soái người ra trong thế nửa ngồi nửa nằm. Đầu Diêm Vương quẹo qua một bên, hai mắt lim dim như ngủ gật, thỉnh thoảng đưa lưỡi móc giòng nước bọt đang chực rơi bên mép. Áo ông đóng khốm dơ dáy, bụi bặm, dưới tà áo có con nhện giăng đã chết khô từ lâu, mà tơ nhện thì rách rưới, chứng tỏ ông ta đã nhiều năm chưa rời ghế. Trong lòng tôi bỗng nỗi lên cơn giận không kèm được. Xử án mà lơ mơ ngủ như thế này thì làm sao công minh được! Thế nào cũng xử oan cho bao nhiêu triệu người, và oan cho cả tôi nữa là chuyện khác.

Đến phiên xử tôi, hai con quỷ xô tôi ngã sấp trước chân Diêm Vương, tôi gào lên thật to:

– Thưa Diêm Vương, cho tôi hỏi một câu.

– Câm miệng lại. Hỏi gì mà hỏi? Diêm Vương nói như giọng người nằm mơ ngủ say.

– Không! Tôi muốn được hỏi vài câu trước khi chịu tội. Tôi gào xong rồi hai tay nắm chặt lấy chiếc hài của ông, nhất định không buông ra.

– Thằng nhãi này cứng đầu, lôi thôi! Thôi, thì cho mày hỏi một câu. Một câu thôi nhé!

– Thưa Diêm Vương, luật xử ở đây ai đặt ra, và có từ bao giờ?

Diêm Vương có vẻ lúng túng, sửa người, và ngóc đầu dậy, đưa tay bóp trán, rồi nói lơ mơ trong miệng:

– Luật đây là luật trời! Không biết ai soạn thảo. Đã có từ hàng triệu năm!

Tôi không để mất cơ hội, đứng thẳng dậy và la lớn, đưa tay chỉ trỏ:

– Luật ở đây dã man quá! Con người ở thế gian ngày nay, luật lệ còn nhân đạo hơn ở đây ngàn lần. Luật pháp không cho hành hạ thể xác tội nhân. Không cho phép tra tấn cực hình, có nơi còn bỏ cả án tử hình. Hành xử những thứ luật lệ xưa đến triều năm, tàn ác như thế này, thì ông hanh diện lầm sao?

Diêm Vương bỗng đỏ mặt, hai mắt nhướng lên, ngồi thẳng dậy, nhìn vào tôi:

– Thằng nhãi này gan quá nhỉ! Hàng triệu năm nay chưa ai dám cãi lại ta một lời, dù chỉ một lời nhỏ! Người bảo sao, luật lệ ở đây cổ hủ và dã man ư?

– Phải, dã man lầm lầm. Hành hạ thể xác con người bằng đủ thứ tàn ác! Luật lệ nào cũng phải thay đổi cho hợp thời hợp cảnh. Con người ở thế gian, luật lệ đã tiến hóa rất nhiều. Có những điều cách đây 100 năm là có tội, mà nay luật pháp không kể là tội nữa, và ngược lại. Những điều chúng tôi ở thế gian được phép làm thì ở đây cũng kết tội nữa sao? Phải hợp tình hợp lý. Phải

dung hòa phối hợp luật lệ cả hai cõi âm dương may ra mới có chút công bằng.

Diêm Vương nhếch môi cười mỉa:

– Một trăm năm! Dài không bằng cái xì mũi của ta. Nhưng hình như ngươi cũng có lý phần nào đó! May mắn năm nay, ta chưa hề nghe ai đề cập đến cải sửa luật lệ! Mà sửa bằng cách nào mới được chứ! Nay! Người còn điều gì muốn nói nữa không? Cho nói luôn thế.

– Thưa Diêm Vương, tha lỗi cho tôi! Hình như Ngài ngủ gật trong lúc xử tội. Hình như Ngài không thèm nhìn đến tội nhân và xử tội một cách lơ là cầu thả. Chắc chắn án oan nhiều vô số. Hình như Ngài mệt mỏi lắm!

Diêm Vương cười, tiếng khà khà đặc quánh trong cổ, rồi chậm rãi nói:

– Phải! Ta mệt mỏi lắm. Ngồi xử kiện cả bao nhiêu ngàn năm nay, không có thì giờ ăn uống, tắm rửa, thay áo quần, hôn vợ. Liên tu bất tận, không ngoi nghỉ. Không mệt sao được. Người xem vai áo ta bụi đóng đen kịt mà không có thì giờ phủi. Còn oan thì không ai bị oan đâu!

– Ngài nửa ngủ nửa thức, thì làm gì sáng suốt để xử kiện? Mà hình như mỗi người xử một vài giây đồng hồ, chưa kịp ho, đã lãnh bản án đem đi ...

– Ngày này! – Diêm Vương ngắt lời tôi – Đừng lầm tưởng. Ta mệt quá nên đôi khi có chợp giấc đi thật. Nhưng xử oan thì không. Xử mỗi tội nhân, chỉ cần một phần mười giây đồng hồ là quá đủ. Người không biết đó thôi! Người trên ghế này, ta chỉ cần một phần triệu giây thôi, là thấy đủ chi tiết, đời sống hành động của bất cứ ai. Đến một cái gai đầu, một tiếng ho cũng không sót. Tất cả công đức và tội lỗi được xếp thành hai cột rõ ràng, có điểm âm dương và điểm tổng cộng, có thăng bằng tội lỗi với công đức. Chỉ cần một phần triệu giây là bản án ghi xong theo định lượng tội lỗi.

– Có phải ở đây cũng có máy tính (computer) như ở thế gian? Máy ở đây bộ nhớ được bao nhiêu?

– Xì! Cái kiến thức về máy tính ở thế gian mà ra cái thá gì? Chỉ đáng so như một hạt bụi với một tinh cầu. Nếu đem so với kỹ thuật ở nơi đây! Không ai bị oan đâu! Người ngu dốt nên phát ngôn bừa bãi.

Tôi cố cãi, kéo dài thời gian thụ hình càng lâu càng tốt, và định lung lạc Diêm Vương:

– Oan hay không thì chưa chắc. Nhưng điều chắc nhất là luật lệ ở đây quá cổ hủ, quá dã man tàn bạo. Ngài thấy người ta bị hành hình mà trái tim không xúc động sao? Có kẻ bị hành hình liên tiếp cả mấy trăm năm! Sao ngài không sửa đổi luật lệ lại cho hợp tình hợp lý. Xử kiện máy móc thì chỉ có lý chứ không có tình. Con người, không phải là vật vô tri, yếu tố “tình” phải được

cứu xét chung với lý, may ra thêm chút công bình!

– Sửa đổi luật lệ, lý, tình? – Diêm Vương càu nhau lẩm bẩm. Ai sửa cho bây giờ, luật đã ra thì cứ theo. Lý và tình phải hòa hợp? Cũng là một ý hay. Còn những tội đồ thụ hình cả mấy trăm năm? Thế cũng chưa trả được phần của tội lỗi chúng gây ra. Phải là đòi đòi chịu tội cũng chưa đủ. Mà này, người vừa đề cập đến sửa đổi luật lệ! Người có sửa được không? Sửa làm sao bây giờ?

Tôi trình bày cùng Diêm chúa rằng, kiến thức của tôi hẹp hòi, không đủ để điều chỉnh lại các bộ luật. Tôi có ý kiến là tạm ngưng tất cả những hình phạt tàn ác như nhảy bàn chông, rút lưỡi, uống kim khí nóng chảy, bầm da xé thịt ... tất cả hình phạt gây đớn đau thể xác đều tạm ngưng, chờ khi luật sửa đổi xong sẽ áp dụng luật mới. Đồng thời thành lập một ban nghiên cứu sửa đổi luật lệ, có đại diện của các thành phần tội nhân, các thành phần quý sứ, và Diêm Vương làm chủ tịch. Diêm Vương nói:

– Đại loạn! Chủ tịch cái mốc khô! Nghe cái danh từ chủ tịch là ta đã buồn nôn, muốn đem tất cả cái lũ chủ tịch cho nhảy bàn chông, tẩm vạc dầu cả. Mà này, ta nói cho người rõ, ta đã chán ngán cái ghế Diêm Vương này đến tận cổ. Cả mấy ngàn năm nay ta muôn thôi. Hiềm không ai thay thế. Nay ta thấy người có ý hay, ta muôn giao cho người chức vụ này một thời gian. Người ráng làm cho tròn bổn phận.

– Thưa Diêm Chúa! Làm sao tôi có thể xử tội thiên hạ được? Ngay cả bản thân tôi, đôi khi tôi cũng không tự phán xét mình được, làm sao mà phán xét thiên hạ được. Tôi không muốn phán xét sai lầm cho ai cả. Tôi nghĩ rằng, không đủ khả năng để ngồi ghế Diêm Vương, mà có đủ khả năng thì tôi cũng không muốn nhận. Thà tôi đi chịu cực hình còn hơn.

Nói thế, nhưng nghĩ đến cực hình thì tôi run lẩm. Diêm Vương chạy từ bên ngai vàng xuống, cởi áo mảng lên vai tôi. Xô tôi ngã ngửa trên ngai vàng. Ông đe tôi xuống:

– Không có lỗi thôi gì cả? Mặc cái áo Diêm Vương này, ngồi đây xử tội giúp ta một thời gian. Làm được ta giao luôn. Ta cũng cần nghỉ ngơi (vui thú gia đình, an dưỡng tâm trí).

Tôi vùng vẩy dữ dội, gắng thoát ra khỏi ngai vàng. Nhưng Diêm Vương mạnh quá, đè tôi sát lên ghế, ngực đau như xương sườn sắp gãy. Diêm Vương cởi ủng mang vào chân tôi, rồi nói:

– Người không từ chối được đâu. Người rời cái ngai vàng này thì ta cho quý sứ bắt đi hành hình. Chịu tất cả những cực hình thảm khốc ghê gớm nhất ở địa ngục này. Bị hành hình đòi đòi kiếp kiếp. Bây giờ, cho người toàn

quyền xử lý.

Nghe vậy tôi sợ khiếp vía, tôi thấy rõ cả ngàn dặm bốn phía địa ngục, một cảnh xa hàng ngàn dặm mà thấy rõ như cách vài ba bước chân. Thật lạ lùng. Đầu đâu cũng đầy cả tội nhân bị hành hình. Nhiều hình ảnh tàn ác, khủng khiếp, quay qua bên nào, tầm mắt cũng bắt gặp. Trái tim tôi đau nhói, muốn tan vỡ. Lũ quý ở địa ngục hướng về tôi tung hô vạn tuế. Một số tội nhân a dua dong tay hô theo. Tiếng hô vang dội không ngớt. Tôi đỏ mặt vì xấu hổ. Ngồi trên ngai vàng này, tôi hướng mắt về bất cứ một người nào, thì thấy hết toàn thể cuộc đời của người đó, từ khi mẹ thụ thai, cho đến hiện tại. Thấy cả từng chi tiết nhỏ, từng ý nghĩ vụn vặt, từng toan tính, từng sinh hoạt. Trong phần triệu giây là thấy hết, thật lạ lùng, khó tin. Tôi nhìn quanh, thấy Diêm Vương mặc áo lót, vì cái áo quàng đã mặc vào cho tôi, đang ngồi thoái mái và cười khoái trá.

Sau một thời gian ngưng trệ, việc xử án lại bắt đầu. Hai con quỷ đầu trâu mặt ngựa xô một người đàn ông té sấp trước chân ghế! Người đàn ông mặt dày đau đớn sờ hãi. Tôi nhìn xuyên thấu cuộc đời ông ta trong nhấp nháy. Thuở bé, nhà nghèo, đói khát, bị gia đình bạc đãi, xã hội ruồng rẫy. Lớn lên làm đủ điều tội lỗi, trộm cắp, lường gạt, đâm chém, đánh nhau. Hắn lấy vợ, chém vợ lìu ruột, vợ hắn trốn đi. Hắn tiếp tục đời sống xấu xa. Chết lúc 45 tuổi. Bản ghi hình phạt dành cho hắn, có cả mục nhảy bàn chông 50 năm, tẩm vạc dầu 2 năm, bị đưa vào lò luyện thép 10 năm, bứt da thịt 2 năm ... Tôi ôm đầu, nghĩ rằng tiêu chuẩn hình phạt nặng nề quá. Nếu tôi chấp thuận bản án này, thì tôi phải chịu trách nhiệm trên nỗi đớn đau của nạn nhân. Diêm Vương thấy tôi chậm chạp, nhắc chừng rằng thời gian trung bình để xử mỗi tội nhân chỉ có một phần tư giây thôi. Xử chậm cái đuôi sẽ dài cả mấy dặm. Tôi đánh bạo truyền lũ quý đem tội nhân đến một nơi vắng vẻ, ấm cúng, cho ăn uống tử tế, cẩm hành hạ, để tội nhân suy nghĩ, sám hối tội lỗi đã làm. Tôi xử tiếp, bản án nào cũng đề nghị quá khắc nghiệt, khủng khiếp, không hợp ý. Tôi cho tất cả tội nhân đi sám hối, cùng một cách. Tạm thời, những tội nhân mới được giải xuống địa ngục, được đưa đến một nơi tiện nghi, ấm áp, được đối xử tử tế. Mỗi người được xem cuốn phim chiếu lại tất cả đời sống họ, từ sơ sinh cho đến chết, đủ tất cả các chi tiết, các cảm xúc đau buồn vui sướng. Rồi mỗi người tự xét lấy lỗi lầm, tự đề nghị lấy bản án. Trong thời gian tạm ngưng xử, tôi truyền quý sứ giải tất cả các bạo chúa, độc tài đến cho tôi phỏng vấn. Chỉ trong khoảnh khắc, có cả vạn người đứng trước mặt tôi. Những bạo chúa từ vài ba ngàn năm trước cũng hiện diện. Đúng đầu là dám cùng hung bạo chúa. Gồm

có ông râu kẽm mày rậm đeo phù hiệu búa liềm người nước Nga. Kế đến là ông Mao, và đông đảo người mang dấu búa liềm. Có cả ông già râu xú VN tôi. Cả ông người Đức râu cứt mũi. Những ông Đại Đế của Nga, của La Mã, của Mông Cổ, Trung Hoa, Thổ Nhĩ Kỳ ... đều có mặt. Tất cả đều khép nép, run cầm cập, mắt nhìn xuống đất. Không còn có nét hào hùng nào của một thời ngang dọc, coi mạng người như cỏ rác. Trong họ thật tả tơi, có lẽ thầm đòn tàn độc hành hạ thể xác tinh thần nơi địa ngục.

Tôi cho gọi đám lãnh tụ mang dấu búa liềm của thế giới ra để hỏi chuyện. Bọn họ xếp hàng ngang, mười mấy người, cả Âu, Á, Phi đều hiện diện. Tôi hỏi ông già trán hói, râu xồm, thấp người:

– Ai cho ông bày ra cái Đảng kỳ cục, làm đau khổ, đói khát dân Nga 70 năm, làm các dân tộc khác trên thế giới đau khổ theo? Bày ra để làm chi vậy?

– Thưa ngài. – Ông ta trả lời, nhưng tôi cắt ngang:

– Đừng gọi tôi là ngài. Tôi không quen nghe! – Tôi nói mau và cảm thấy hơi xấu hổ.

– Thưa Ngài, à không, thưa Diêm Vương, con phải bày đặt ra cái gì mới, để thu gom quyền lực, để củng cố địa vị chứ? Phải lừa gạt nhân dân, lấy thợ thuyền làm sức mạnh mới cướp được chính quyền.

– Xin đừng xưng con với tôi – Tôi cảm thấy bức mình nói – Sau khi cướp được chính quyền rồi, sao còn độc tài, giết chóc, gây khổ đau cho toàn dân?

– Thưa nếu không độc tài, không tù dày, thanh toán thì làm sao giữ được quyền hành lâu dài. Bởi vì căn bản của chế độ dựa trên sự đối gạt, không gây sợ hãi thì bị lật đổ ngay. Xin Diêm Vương hiểu cho và gia giảm tội hình!

Trong lòng tôi chán ngán, nhưng ít nhất lão già cũng có phần thành thật, không che dấu tội lỗi. Mà có lẽ nơi đây, chẳng ai che dấu được điều gì, nên phải nói thật chăng? Tôi chỉ ông râu kẽm, tóc châai ngược, mặt vuông và mày rậm hỏi:

– Ông kia! Sau khi kế vị, sao ông giết hết bạn bè thân tín, giết hàng chục triệu dân Nga. Đày ải hàng trăm triệu người, cai trị dân hà khắc, độc tài, đau khổ lấy chi do lường cho được?

Ông râu kẽm đậm đà binh binh xuống bàn, khóc lóc lạy lục, xem bộ lão này tư cách kém lăm. Sau một hồi sụt sùi ông bảo:

– Thưa Ngài, bạn bè tôi cũng toàn thứ tội lỗi đầy mình, khi nào cũng săn sàng giết tôi để tranh dành ngôi vị. Không giết họ, thì họ cũng giết tôi. Còn giết hại nhân dân, thì phải giết để củng cố chế độ. Đày ải lên Tây Bá Lợi Á, để có dân lao động, và dồn mặt những kẻ không

tuyệt đối phục tòng. Thưa Diêm Vương, nếu ngài ở địa vị tôi, mà muốn giữ ngôi vị, thì cũng hành động như thế thôi.

Cựu Diêm Vương ngồi dậy, khoát tay nói lớn:

– Thôi thôi! Đừng nói thêm lời bỉ ổi, nghe bẩn tai. Tăng cực hình cho nó thêm hai ngàn năm nữa cũng chưa xứng! À, mà thôi, bây giờ thì để Tân Diêm Vương quyết định.

Tôi hỏi ông mặt thịt, có nốt ruồi trên mặt:

– Ngày ông kia, tại sao sau khi thâu gom được nước Trung Hoa, ông bày đặt chi đủ thứ, nào là đại trại, nào là cách mạng văn hóa, hàng trăm triệu người chết tức tưởi vì tư tưởng điên khùng của ông. Cả tỷ người tận cùng đau khổ. Đói và chết đói hàng chục triệu người. Trong lúc ông ăn chơi xa xỉ, gái và rượu vô độ. Lại còn hành hạ, giết chóc những kẻ thân tín, đã đưa ông lên địa vị đó?

Ông già mặt xám ngắt, chắc đã thầm những đòn nhục hình của lũ quỷ, ông không còn dám dấp phong cách của một bạo chúa nữa. Ông lạy dài rồi quỳ xuống, hai tay che ngang trán, như dáng điệu trong phim Tàu:

– Muôn tâu Bệ Hạ. Thần đã biết tội lỗi của mình. Bệ hạ thử nghĩ cai trị cả một tỷ dân, thử dân tộc ưa xung hùng xung bá, nếu không độc tài, hà khắc thì làm sao giữ được ngôi vị. Năm bảy chục triệu người chết thì đã thầm gì so với tổng số dân. Phải bày đặt ra đủ thứ như cách mạng văn hóa chẳng hạn, để loại bỏ những kẻ có tư tưởng thiêu trung thành với tại hạ. Những kẻ thủ túc của tại hạ mà bị loại bỏ, hành hình cũng vì dám có tư tưởng phê phán tại hạ. Phần ăn chơi, thì xứ của tại hạ, xưa nay vua chúa nào cũng vậy. Tại hạ được làm vua, mà không hưởng thụ cũng uống lầm sao? May chục năm nay bị hành hình không ngớt, tại hạ biết tội lỗi, đã ăn năn lầm rồi. Xin ngài khoan giảm tội cho. Nếu ngài tha, được đi đâu thai lại, xin được làm một nông dân bình thường, có chút ruộng đủ ăn, đủ mặc, có vợ, chỉ lo vui thú gia đình mà thôi, mộng bá đô vương chỉ mua khổ lụy vào thân!

Lão nói đến đây, thì có lời lao xao phản đối khấp nơ, hàng triệu tiếng kêu la, yêu cầu để lão đèn tội ác đã gây ra. Những lời phản đối này toàn giọng Trung Hoa. Họ hỏi “Trong thời lão cai trị, có mấy ai có được cuộc sống thảnh thơi như lão mong ước: có chút ruộng đủ ăn, đủ mặc, có vợ con...”. Lão già úp mặt khóc lóc, không nói nữa. Cựu Diêm Vương cũng có vẻ bất bình, khịt khịt trong cổ họng. Tôi sực nhớ lời Đạt Lai Lạt Ma Tây Tạng viết rằng, những người cộng sản thường nói dối một cách tự nhiên, không biết xấu hổ? Nhưng trường hợp này tôi tin lão nói từ mong ước của tâm can.

Tôi kêu cụ già đồng hương, râu ba chòm, áo bốn túi, đội nón cối, đến trước bệ hỏi. Ông cụ mắt nhìn lầm lết, có vẻ sợ hãi, chân rách nát vì chông đâm, môi run run làm râu rung động. Ông cụ bắt chước dáng điệu của ông già Tàu, cũng quỳ hai tay bưng ngang trán. Tôi yêu cầu ông cụ đứng dậy. Trong lòng tôi cũng còn ớn vì những đòn tàn độc mà ông cụ đã giáng xuống cho nhân dân, làm tôi cũng chung chịu. Tôi hỏi:

– Nay, ông cụ! Sao ông nhẫn tâm đem dân tộc vào cuộc chiến khốc liệt 30 năm? Hãy nhìn ra các nước Á Phi bị trị khác, có xíu không cần đổ một giọt máu cũng dành được độc lập. Tại sao ông đem chủ thuyết đối trả không tưởng về xứ làm đau khổ nhân dân. Phát động chiến tranh liên miên. Không lo xây dựng ấm no hạnh phúc hòa bình?

Ông cụ đưa tay gạt nước mắt, trả lời với giọng nghẹn ngào.

– Muôn tâu Diêm Vương! Ban đầu tôi cũng chỉ muốn làm thầy thông thầy ký, có một cuộc sống bình thường. Nhưng hoàn cảnh xô đẩy, phải lang bạt giang hồ. Chỉ mong được làm bồi bếp thợ thuyền yên thân. Gặp các nhà cách mạng Việt Nam ở hải ngoại, khơi dậy trong lòng tôi nỗi nhục mất nước. Tôi theo hoạt động và rồi cũng hoàn cảnh đưa đẩy tôi qua Liên Xô vĩ đại. Các ông này là thầy tôi đây – Ông cụ chỉ vào các ông trùm – Các ông thầy đã dạy tôi dù thứ mánh khóe bịp bợm, khùng bố, giết chóc, gạt gãy, phá hoại, láo khoét, đại ngôn, tàn nhẫn, khoác lác ... Những thứ này, luân lý cầm kỵ, nhưng lại rất hiệu nghiệm trong việc tranh đoạt quyền hành. Tôi bị lún sâu, kẹt cứng vào cái vòng sai khiến của quan thầy. Không thể làm khác được. Phản chết chóc hàng triệu người thì đâu có tham vào so với chết chóc ở Trung Hoa, Liên Xô. Dân Việt Nam đau khổ, đói khát, thoái hoá, thì cũng là một hy sinh cho chủ nghĩa cộng sản thế giới. Nếu cần thì cũng nên hy sinh. Mà không hy sinh thì cũng không được, các quan thầy thúc dục bắt ép làm chiến tranh để gây suy yếu cho thế giới tư bản, gây chia rẽ, có lợi cho đại cuộc của quốc tế cộng sản.

Nghe đến đây, tôi thấy ông phát khởi cộng sản ở Nga Sô trè môi dưới ra có vẻ chế diễu, còn ông trùm Trung Hoa thì nhéch mép khinh bỉ. Tôi hỏi tiếp ông già:

– Ông có còn tin là “Không có gì quý bằng ... Tự Do không”.

– Thưa Ngài, tôi vẫn còn tin – Ông cụ nói mau – Sông có thể cạn, núi có thể mòn, niềm tin đó không bao giờ thay đổi. Tự do quý lắm. Biết là quý, nên tôi lấy hết tự do của nhân dân, chỉ còn dành cho họ tí ti thôi, rất ít thôi, để họ ngoan ngoãn tuân phục tuyệt đối. Nếu không,

thì tôi lấy thêm mất cái tí tí còn lại, thì hoàn toàn hết tự do, khô lấm. Những điều đó, tôi học rất thuộc từ thầy truyền cho. Đại khái là “bạo lực cách mạng”, “chuyên chính vô sản”.

Tôi hỏi thêm:

– Có thật là vô sản không? Sao các ông lãnh tụ nào cũng sống đế vương, dâm dật, phung phí?

Các ông trùm không được hỏi nhưng cũng nhao nhao lên đồng điệu:

– Phải nói thế để gạt những kẻ nhẹ dạ, gạt nông dân thợ thuyền ngu dốt, mới đưa họ vào tròng được. Không thì ai theo mình?

Tôi thở dài chán nản. Cụ Diêm Vương nói nhỏ với tôi rằng: “Bạn chúng có tiền thân là quý cả. Thứ quý dữ dằn nhất. Được sai xuống trần gian gây tai họa”. Tôi nghĩ rằng, Thượng Đế bất công khi dùng lũ quỷ này để trừng phạt nhân gian. Bạn họ gây khổ đau cho toàn dân, từ người tốt đến kẻ xấu. Những người có lòng, thì khốn đốn cơ cực sống với bạn chúng. Những kẻ xấu xa thì theo bè đảng quỷ, cho nên bớt cơ cầu hơn.

Tôi cho gọi ông già viết chủ thuyết quỷ đến hỏi tội. Ông phân trần:

– Tôi nguyên là một nhà báo, cảm được cái đau khổ của thợ thuyền bị bóc lột, viết lên những suy nghĩ cá nhân. Ước mơ được đổi thay. Những ý nghĩ của tôi thì đúng vào cái thời điểm tôi viết ra. Tôi không ngờ những điều tôi viết, đã được bọn quý sứ khốn nạn này dùng để lừa gạt thế giới, gây khổ đau cho nhân loại, làm đau đớn chết chóc, âu lo, cơ cực cho cả tỷ người trên thế giới bao nhiêu năm. Dù sao, tôi cũng vô tình tiếp tay cho chúng, tội lỗi của tôi cũng tày đình, khó tha thứ. Tôi xin hoàn toàn nhận tội và nhận hình phạt. Nhưng cúi xin Ngài, cho tôi bớt cực hình. Đau đớn quá. Thảm khốc quá.

Tất cả bọn họ đều nằm rạp xuống, đập đầu binh binh lên sàn, xin được bớt cực hình. Rồi lại khóc rống lên thảm thiết. Tôi thấy phía dưới những ông trùm, là người đàn bà cầm đầu “Tứ Nhân Bang” trong cách mạng văn hóa ở Trung Quốc, tôi định kêu lại hỏi mấy câu, nhưng súc nhớ bà này đã vỗ háng trước phiên tòa xử bà khi bị truất phế. Tôi sợ bà làm ấu mắt mặt, nên lờ đi.

Tôi nhìn quanh địa ngục, thấy nơi nào cũng đầy tiếng kêu la thảm thiết, đau đớn, khóc gào. Những hình phạt dã man, tàn bạo. Con người ở thế gian còn nhân đạo hơn gấp triệu lần. Con người ở thế gian dù có kẻ xấu, người tốt, nhưng không có luật lệ nào cho phép tra tấn nhục hình. Tôi lớn tiếng truyền ngung tất cả những hành hình, làm lũ quỷ ngơ ngác, và những tội nhân cũng ngạc nhiên không kém. Tôi đứng dậy, nói, tiếng của tôi vang khắp chín tầng địa ngục, vang khắp

ra xa ngàn ngàn dặm:

– Ta là Tân Diêm Vương! Truyền phán cho tất cả biết. Luật lệ ở đây đã cũ cả triệu năm, không còn hợp thời nữa. Cần được thay đổi, sửa chữa. Trong khi chờ đợi, tất cả những hành hình đều tạm ngưng – Nói đến đây thì tiếng reo vui khắp chín tầng địa ngục vang dội – Tất cả quý đầu trâu mặt ngựa đều phải tụ họp lại ở tầng thứ chín để chờ lệnh mới. Tất cả tội nhân đều được tự do đi lại, thăm viếng nhau, gặp gỡ, chuyện trò. Ta tin rằng, không còn ai muốn gây rối nữa.

Cựu Diêm Vương mặt mũi tái mét, chạy đến bên tôi, ông gào lớn:

– Phá hoại hay sao? Làm loạn? Xưa nay làm gì có chuyện như thế này? Người lãnh hết trách nhiệm đó!

– Thưa Cựu Diêm Vương, tôi ôn tồn nói, con người trên thế gian được tạo nên, gồm cả tốt và xấu lẫn lộn. Con người phải chiến đấu trường kỳ với cuộc xung khắc tốt xấu trong lòng. Khi cái xấu thắng, thì họ làm bậy. Tôi lỗi nào cũng có thể được tha thứ, không ai hoàn toàn xấu, mà cũng không ai hoàn toàn thánh thiện. Dùng cực hình để trừng phạt tội lỗi là một điều sai lầm. Cần được bãi bỏ.

Tôi truyền quý sứ phá bỏ đồng chông, lấp hố vạc dầu, phá tan hỏa ngục, phá nát và đem chôn tất cả hình cụ, những thứ vũ khí của quý sứ địa ngục đều bẻ gãy, phá vỡ hết. Chỉ trong chớp mắt, toàn thể địa ngục đều thay đổi hẳn. Không còn tiếng đau đớn kêu gào, không còn hình phạt nào nữa cả. Không ai bảo, mà các nhạc sĩ làm đủ thứ nhạc cụ, đàn ca vang rền, thi sĩ làm thơ ngâm nga, những họa sĩ vẽ tranh và nơi nơi các môn thể thao tràn ngập. Con người không cần lo cơm áo, mà quyền hành thì không ai dám tơ tưởng nữa, vì đó là đầu mối của mọi hệ lụy, khổ đau, cho nên tất cả đều lo vui chơi.

Trên một sân rộng mênh mông, nhạc trống rập rình, nhạc công cả ngàn người, đủ các thứ nhạc cụ hòa tấu, thiên hạ nhảy múa theo nhịp điệu. Cựu Diêm Vương ở trán, mang xà lỏn dài đến đầu gối, lồng ngực xồm xoàm, đang dẫn vợ nhảy một bản Tango ở cuối sân mìu mẫn. Quý sứ đầu trâu mặt ngựa cũng nhảy múa, chơi nhạc. Nhảy nhót mệt thì nằm ngủ, xuống sông tắm, bơi lội, chơi xuồng, rồi nghe ngâm thơ, kể chuyện. Đàn ông đàn bà rủ nhau tụ họp, chuyện trò, vui chơi không mệt mỏi. Nơi đây, không còn sự sinh nở, không có cái chết, không đối rét, không khổ đau, không có tiền bạc, không có danh vọng để đua tranh, không có quyền hành để tham vọng. Ai ai cũng chỉ vui chơi thỏa thích. Không au lo chuyện gì cả.

Tôi truyền phá hủy các ngai vàng của Diêm Vương, và đốt luôn cái áo bào Diêm Vương thành tro bụi. Tôi

ngồi xổm ở bức thềm, nhìn thiên hạ vui chơi, và chợt nhớ vợ, nhớ con, nhớ bạn bè. Tôi chợt mừng, vì những người thân của tôi, nếu có chết đi, may về thiên đàng thì thôi, có xuống địa ngục cũng được vui chơi, khỏi bị hành hình đau đớn, cực khổ. Tôi ngồi nhìn rộng ra cả vương quốc địa ngục, thấy mấy ông bạo chúa, lãnh tụ, đang tụm năm tụm bay đánh bài tây, người nào thua thì bị búng vào trái tai. Họ cũng vui cười, thoải mái, không ông nào toan tính cuộc khởi loạn, cách mạng hoặc tranh giành. Xa hơn nữa, trên sân nhảy, hàng ngàn phụ nữ, nhan sắc mỹ miều, người thì ăn mặc hở hang, phơi肚, phơi ngực, đang ống eo múa may, người thì ăn mặc theo lối xưa mấy trăm năm trước, họ cũng múa quạt, múa lụa. Cựu Diêm Vương mệt thở hổn hển sau khi nhảy một bản nhạc “rock and roll”, đến ngồi bên tôi. Ông chỉ cho tôi biết bà nào là Tây Thi, bà nào là Bao Tự, Dương Quý Phi, Viên Viên ... Tôi hỏi ông tại sao đàn bà đẹp ở địa ngục đông đảo. Ông cho biết không có bà nào đẹp mà được về thiên đàng cả. Ở thiên đàng toàn đàn bà xấu xí hoặc có nhan sắc tầm thường. Tôi hỏi ông có khi nào động lòng tà dâm hay không, khi đàn bà đẹp đã vây quanh. Ông bảo rằng chán lắm, nhan sắc họ thì nghiêng nước nghiêng thành, nhưng khi đã biết rõ cuộc đời họ, thì cũng ớn tận cổ. Chỉ những tên ngu dại mới đâm đầu vào.

Một đám đông mấy ngàn người sắp đi về trần gian đầu thai, đến năn nỉ xin ở lại địa ngục, khỏi về lại làm kiếp người, tôi bảo ai muốn làm gì thì làm, muốn ở thì ở, muốn đi thì đi. Họ vui vẻ ở lại các cuộc chơi đang dang dở. Thực ra, thì tôi chẳng còn quyền hành gì nữa, mang cái hư vị mà thôi. Đám đầu trâu mặt ngựa quý sứ, xem như quân đội, đã được giải tán. Ngai vàng đã phá, áo bào đã đốt, ấn tín đã quăng bỏ.

Tôi được thông báo là có thiên thần do Thượng Đế sai xuống thanh tra địa ngục. Việc thanh tra định kỳ này, một trăm năm một lần. Hai ông thiên thần mặc áo trắng, ôm một cặp giấy tờ dày cộm, và cầm một cái hộp nhỏ như bao diêm. Cái hộp này có thể ghi lại tất cả dữ kiện trong trời đất và phát ra mau lẹ chớp nhoáng. Một ông thiên thần da đen, một ông da trắng – Hai ông nhìn tôi và cựu Diêm Vương với ánh mắt bất bình. Sau khi nghe tôi giải thích, vị thiên thần da đen ra sàn nhảy nhạc “rock” cùng với đám nam nữ đang nổi hàng dài, vị thiên thần da trắng thì xin gia nhập đội banh đá. Họ vui chơi, tham gia từ nhóm này qua nhóm kia. Họ bảo ở địa ngục vui quá, không muốn trở lại trời nữa. Ở thiên đàng thì chỉ có thong thả, vô lo, nhàn rỗi, lơ lửng... nhảm và chán lắm. Địa ngục có đủ thứ vui chơi, rượu cũng ngon hơn, đàn bà cũng đẹp hơn, nhạc cũng sống động hơn, thơ văn

cũng đa dạng hơn.

Hai vị thiên thần mảng vui chơi, cho đến khi nhận được công điện thứ tư của Thượng Đế, mới thu thập dữ kiện, và chào ra về với vẻ luyến tiếc, vừa đi vừa ngoảnh đầu trông lại.

Hai vị thiên thần vừa về không lâu, thì ầm ầm một phái đoàn từ Thượng Giới xuống bắt tôi và Cựu Diêm Vương về hỏi tội. Cựu Diêm Vương mặt xanh như tàu lá, run run nói với tôi:

– Tất cả mọi chuyện đều do cậu đặt bày ra cả? Tôi không chịu trách nhiệm đâu! Cậu liệu sao mà trả lời với thượng đế cho trời chảy. Lần này thì chết cả đám.

Thiên thần dục tôi mang áo bào, đội vương miện, mang hia để đi gấp. Tôi bảo áo mao đã bị đốt hết. Thôi thì có sao mặc vậy. Tạm thời nhét cái áo nhau nhò vào quần và đi đôi dép dứt quai. Còn Cựu Diêm Vương thì chân đất, mang xà lỏn, kiếm được cái áo cánh không tay rách khoác tạm. Chỉ thoáng chốc, chúng tôi đã đứng trước sân rồng của Thượng Đế. Tôi nhìn Thượng Đế, mặt phuông phi đũa úng, có lẽ ông cũng bị áp huyết cao, Thượng Đế có vẻ giận lắm, đến nỗi nói cà lám, xỉ vả chúng tôi:

– Kìa! Dơ dáy quá! Xấu hổ quá! Trông chẳng khác chi hai đứa không nhà lang thang ngủ đâu đinh xó chọ. Áo mao hia giày đâu? Ai cho phép các người xáo trộn trật tự đã bày ra từ thuở khai sinh trời đất? Tai sao?

Cựu Diêm Vương run rẩy chỉ vào tôi. Đỗ hết tội lỗi cho tôi. Phản tôi thì cũng lo lắng thật, nhưng cũng biết không thể làm gì khác. Tôi thông thả trình bày đại ý rằng, luật lệ đã xưa cũ, không hợp thời nữa. Hình phạt quá tàn nhẫn, khắt khe, ác quá nặng và quá lâu. Lỗi làm nào cũng có thể tha thứ. Đau đớn thế xác chỉ gây sợ hãi chứ không cảm hóa được ai. Những người đang ở địa ngục hôm nay, đều đã nhận ra tội lỗi của họ, và không ai muốn tái phạm nữa. Họ đang vui thực sự với đời sống sung sướng ở địa ngục. Thượng Đế vẫn chưa nguội giận, hình như Ngài chẳng thèm để ý đến lời biện bạch của tôi. Ngài nhìn thấy cái vòng khâu trên trái tai của cựu Diêm Vương mà nhăn mặt khó chịu. Ngài lẩm bẩm:

– Dơ dáng dang hình, còn bắt chước lũ nhóc xâu vòng tai! Chẳng còn cái thể thống chi cả. Nghe theo lời thằng phản loạn làm đảo lộn trật tự.

Thượng Đế ho một chuỗi dài, tiên nữ đứng hầu bưng cái ống nhỏ bằng ngọc, Ngài khạc cục đàm xanh lè, to tướng, nhổ toẹt vào ống. Ngài khán giọng phán, chỉ vào tôi phán:

– Thằng giặc con này! Phá rối trật tự trời đất. Tôi người lớn lắm. Nếu địa ngục mà sung sướng vui chơi

như vậy, thì lấy ai để trị tội những kẻ tội lỗi ở thế gian? Như thế thì sinh đại loạn. Mà thế thì bất công với những kẻ được rước về thiên đường. Ngay cả thiên thần di thanh tra, cũng ham vui muốn ở luôn địa ngục, không muốn về. Vui thế thì chính ta cũng ham nữa, nói chi kẻ khác. Ta tuyệt đối căm người bén mảng đến địa ngục, địa ngục không được chấp chứa người, mà, mà... dĩ nhiên, người cũng không được phép ở thiên đường. Ta cũng ngại người tuyễn truyền phản động.

Rồi ngài phán cấp phát áo mao giày hia cho Cựu Diêm Vương, buộc trở về địa ngục, tái lập trật tự, xây dựng lại địa ngục y như cũ, không được đổi khác. Cựu Diêm Vương ra đi, còn quay lại nháy mắt với tôi. Đi một quãng xa, tôi thấy Cựu Diêm Vương đưa ống tay áo quết nước mắt.

Tôi nhìn qua bên đám thiên thần đang đứng xem, nhận diện được hai vị đã xuống đón tôi lần trước, và họ đã tranh nhau với quỷ, tôi mím cười chào, hai vị quay mặt đi, vờ như không quen biết, có lẽ hai ông cũng sơ liêng lụy chăng?

Theo lệnh Thượng Đế, mười hai thiên thần xốc nách áp tải tôi về trần thế! Chỉ nhấp nháy đã đưa tôi len qua cửa, vào nhà. Trong nhà vắng ngắt, đồ đạc bừa bãi. Cái xác của tôi cũng không còn nằm đó nữa. Vị thiên thần đầu đàn đưa tay lên mắt, như cầm ống đòn nhìn quanh rồi ra dấu xốc nách tôi đi. Họ đưa tôi đến nhà đòn đâm tang. Tôi thấy cái xác tôi nằm trong hòm, mang kiếng cận, mặt mày tô son trát phấn, các bạn tôi đang xếp hàng mặt mày buồn bã, để đi qua nhìn tôi lần cuối. Vợ con tôi xanh xao phờ phạc mang áo tang. Hai vị thiên thần ném cái hồn tôi vào xác.

Tôi lồm cồm ngồi dậy từ trong quan tài. Vợ con tôi, bạn bè, sợ hãi la thét đập nhau chạy. Vị sư tụng kinh cũng quăng chuông mõ chạy rách cả áo cà sa. Mấy ngọn đèn cầy bập bùng cháy. Tôi khát như cháy cổ, nhô ra mắt hat gạo và một khâu vàng. (Có lẽ gia đình đã nhét vào mồm tôi theo tục lệ cũ). Tôi lang quạng bước xuống sàn, đến vòi nước uống một hơi đã khát.

Chung quanh tôi vắng ngắt, mọi người đã cao chạy xa bay, dép roi ngổn ngang trên sàn. Tôi chóng mặt ôm đầu. Một lúc sau mười xe cảnh sát hú còi inh ỏi vây quanh. Mười mấy cảnh sát núp sau xe, mặt mày căng thẳng nghiêm trọng, chia mũi súng run run về phía tôi. Tôi đưa tay vẫy chào và toét miệng cười. Vài ông cảnh sát hết hồn làm cướp cò súng nổ. Tôi lẩm bẩm buồn bã: “Thiên đường không nhân, địa ngục không dung, đâu có chuyện phải sống đời đời trên thế gian này?” □